Chi tiết mã HS 8708.91

Mã HS	8708.91
Mô tả hàng hóa	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Các bộ phận và phụ kiện khác: / - - Két nước làm mát và bộ phận của chúng:
Đơn vị	
Thời điểm tạo	08/11/2026 12:37:10
Phiên bản dữ liệu	2026.04.05 – BIEU THUE XNK 2026.04.05.xlsx
Trạng thái xác minh	Dữ liệu biểu thuế đối chiếu file nguồn; khuyến cáo/mapping là thông tin định hướng; điều kiện FTA chưa xác minh.
Liên kết	https://vietnamtariff.com/hs-code/870891/

10 dòng thuế thuộc 8708.91

Mã HS	Mô tả hàng hóa	Đơn vị	Thuế NK thông thường	MFN	VAT
8708.91.15	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Các bộ phận và phụ kiện khác: / - - Két nước làm mát và bộ phận của chúng: / - - - Két nước làm mát: / - - - - Dùng cho xe thuộc nhóm 87.01	chiếc	22,5%	15%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.91.16	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Các bộ phận và phụ kiện khác: / - - Két nước làm mát và bộ phận của chúng: / - - - Két nước làm mát: / - - - - Dùng cho xe thuộc nhóm 87.03	chiếc	30%	20%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.91.17	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Các bộ phận và phụ kiện khác: / - - Két nước làm mát và bộ phận của chúng: / - - - Két nước làm mát: / - - - - Dùng cho xe thuộc nhóm 87.02 hoặc 87.04: / - - - - - Dùng cho xe thuộc phân nhóm 8704.10	chiếc	15%	10%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.91.18	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Các bộ phận và phụ kiện khác: / - - Két nước làm mát và bộ phận của chúng: / - - - Két nước làm mát: / - - - - Dùng cho xe thuộc nhóm 87.02 hoặc 87.04: / - - - - - Loại khác	chiếc	15%	10%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.91.19	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Các bộ phận và phụ kiện khác: / - - Két nước làm mát và bộ phận của chúng: / - - - Két nước làm mát: / - - - - Loại khác	chiếc	15%	10%	8 / 10 (nhiều mức)

Mã HS	Mô tả hàng hóa	Đơn vị	Thuế NK thông thường	MFN	VAT
8708.91.91	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Các bộ phận và phụ kiện khác: / - - Két nước làm mát và bộ phận của chúng: / - - - Bộ phận: / - - - - Dùng cho xe thuộc nhóm 87.01	chiếc	15%	10%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.91.93	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Các bộ phận và phụ kiện khác: / - - Két nước làm mát và bộ phận của chúng: / - - - Bộ phận: / - - - - Nút xả(SEN) dùng cho xe thuộc nhóm 87.03	chiếc	15%	10%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.91.94	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Các bộ phận và phụ kiện khác: / - - Két nước làm mát và bộ phận của chúng: / - - - Bộ phận: / - - - - Nút xả(SEN) dùng cho xe thuộc nhóm 87.02 hoặc 87.04 (trừ loại thuộc phân nhóm 8704.10)	chiếc	15%	10%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.91.95	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Các bộ phận và phụ kiện khác: / - - Két nước làm mát và bộ phận của chúng: / - - - Bộ phận: / - - - - Loại khác, dùng cho xe thuộc nhóm 87.03	chiếc	15%	10%	8 / 10 (nhiều mức)
8708.91.99	Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 / - Các bộ phận và phụ kiện khác: / - - Két nước làm mát và bộ phận của chúng: / - - - Bộ phận: / - - - - Loại khác	chiếc	15%	10%	8 / 10 (nhiều mức)

Báo cáo mang tính tham khảo, được tạo tự động từ dữ liệu biểu thuế nguồn và quy tắc khuyến cáo. Đây không phải quyết định của cơ quan hải quan, không xác nhận mã HS, điều kiện hưởng FTA hay hiệu lực pháp lý. Người dùng chịu trách nhiệm đối chiếu văn bản pháp luật hiện hành.